

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 26 - 7 - 2022
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân

1. Ông Phạm Khánh.
2. Bà Nguyễn Thị Minh Trâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Đoàn Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 283/2022/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 4 năm 2022 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 47/2022/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị Kim O, sinh năm 1987 (có mặt).
 2. *Bị đơn:* Ông Thạch Quốc H, sinh năm 1987 (vắng mặt).
- Cùng nơi cư trú: Khu phố 5, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07 tháng 4 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim O trình bày:

Bà và ông Thạch Quốc H tự nguyện tìm hiểu quen biết nhau, gia đình có tổ chức cưới hỏi, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đô Vinh, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận ngày 04/3/2010. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại khu phố 5, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. Vợ chồng sống hạnh phúc thời gian khoảng 6 năm đầu, sau khi sinh con thứ 2 năm 2016 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, do sống không hợp nhau. Từ năm 2017 cho đến nay bà

và ông H không còn sống chung. Cả hai không còn quan tâm đến nhau, mạnh ai nấy sống. Nay tình cảm của bà và ông H không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông H.

Về con chung: Bà và ông H có 02 con chung là: Thạch Huỳnh Minh T, sinh ngày 12/7/2010 và Thạch Huỳnh Minh K, sinh ngày 16/11/2016. Nếu được ly hôn bà yêu cầu được nuôi con và yêu cầu ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng là 2.000.000đ/tháng/con. Ông H đang làm công nhân (thợ sơn) trong lĩnh vực xây dựng, còn bà làm công việc dọn dẹp nhà cửa và buôn bán trái cây thu nhập hàng tháng khoảng 6.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án bà O thay đổi yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con, mỗi tháng là 1.500.000đ/tháng/con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai đề ngày 13/6/2022 bị đơn ông Thạch Quốc H trình bày: Ông và bà Huỳnh Thị Kim O tự nguyện tìm hiểu và quen biết nhau, hai bên có tổ chức cưới hỏi có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đô Vinh, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận năm 2010. Quá trình chung sống vợ chồng không hợp nhau nên phát sinh nhiều mâu thuẫn. Từ năm 2017 cho đến nay ông và bà O không còn sống chung với nhau. Nay ông không còn tình cảm với bà O nên đồng ý ly hôn với bà O.

Về con chung: Ông và bà O có 02 con chung là: Thạch Huỳnh Minh T, sinh ngày 12/7/2010 và Thạch Huỳnh Minh K, sinh ngày 16/11/2016. Ông đồng ý giao 02 con chung cho bà O nuôi dưỡng và ông cấp dưỡng cho mỗi con, mỗi tháng là 1.500.000đ/tháng/con.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận phát biểu: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng; Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ vắng mặt không có lý do. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về quan điểm giải quyết nội dung vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim O khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con với bị đơn ông Thạch Quốc H. Hội

đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn ông Thạch Quốc H có nơi cư trú tại khu phố 5, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm theo điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Thạch Quốc H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà O và ông H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn được Ủy ban nhân dân phường Đô Vinh, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 21 ngày 04/3/2010, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án bà Huỳnh Thị Kim O và ông Thạch Quốc H trình bày: Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Từ năm 2017 cho đến nay bà O và ông H không còn sống chung, không ai quan tâm chăm sóc gì đến nhau. Tình trạng mâu thuẫn giữa bà O và ông H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà O.

[2.2] Về con chung: Bà O và ông H có 02 con chung là: Thạch Huỳnh Minh T, sinh ngày 12/7/2010 và Thạch Huỳnh Minh K, sinh ngày 16/11/2016. Xét yêu cầu được nuôi con của bà O, thấy rằng: Sau khi hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn thì từ đầu năm 2017 cho đến nay cháu T và cháu K do bà O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cháu T có nguyện vọng ở với mẹ. Ông H đồng ý giao các con cho bà O nuôi dưỡng, chăm sóc. Do vậy, Hội đồng xét xử giao cháu T và cháu K cho bà O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Bà O yêu cầu ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng mỗi con là 1.500.000đ/tháng/con, ông H đồng ý. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu về cấp dưỡng của bà O là phù hợp với quy định tại Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà O và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Bà Huỳnh Thị Kim O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, ông Thạch Quốc H phải chịu án phí cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83, Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim O.

1. Về hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Kim O được ly hôn với ông Thạch Quốc H.

2. Về con chung: Giao cho bà Huỳnh Thị Kim O được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là Thạch Huỳnh Minh T, sinh ngày 12/7/2010 và Thạch Huỳnh Minh K, sinh ngày 16/11/2016. Ông Thạch Quốc H cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng mỗi con 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng/con. Thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày Bản án này có hiệu lực pháp luật cho đến khi phát sinh điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí:

Bà Huỳnh Thị Kim O phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003999 ngày 08/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Bà Huỳnh Thị Kim O đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Thạch Quốc H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/7/2022). Bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ Bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. PR-TC;
- CCTHADS TP. PR- TC;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- UBND phường Đô Vinh, TP.PR-TC
(GCNKH số: 21, ngày 04/3/2010);
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Nguyễn Thị Diệu